

**Phụ lục XII
Appendix XII**

**BÁO CÁO KẾT QUẢ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP
REPORT ON TRADING RESULTS IN SHARES OF FOUNDING SHAREHOLDERS**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020
của Bộ trưởng Bộ Tài chính)*

*(Promulgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020
of the Minister of Finance)*

**TÊN CÔNG TY/CÁ NHÂN
COMPANY'S NAME/FULL
NAME**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness**

Số:...../BC-.....
No:...../BC-.....

....., ngày... tháng..... năm.....
....., month... day..... year.....

**BÁO CÁO
Kết quả giao dịch của cổ đông sáng lập
REPORT ON TRADING RESULTS IN SHARES OF FOUNDING SHAREHOLDERS**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán;
- Tên Công ty đại chúng/Công ty đầu tư chứng khoán đại chúng/Công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán.

To:

- The State Securities Commission;
- The Stock Exchange;
- Name of the public company/the public securities investment company/the securities investment fund management company.

1. Thông tin về cổ đông sáng lập thực hiện chuyển nhượng/*Information on the founding shareholder performing the transfer:*

- Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức/*Name of individual/organisation:*
- Quốc tịch/*Nationality:*

- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp/*Number of ID card/Passport (in case of an individual) or number of Business Registration Certificate, Operation License or equivalent legal document (in case of an organisation), date of issue, place of issue:*

- Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính/*Contact address/address of head office:*
- Điện thoại/*Telephone:*..... Fax:..... Email:.....
Website:.....
- Chức vụ hiện nay tại công ty (nếu có)/*Current position in the company (if any):*
- Tài khoản đăng ký lưu ký chứng khoán/*Securities depository account:*
- 2. Tên cổ phiếu/mã chứng khoán giao dịch/*Name of shares/trading code of securities:*
- 3. Phương thức thực hiện giao dịch/*Method of transaction:*
- 4. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu của tổ chức/cá nhân thực hiện chuyển nhượng nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch/*Number and ownership percentage of shares held by the individual/organisation conducting the transfer before the transaction*
- 5. Thông tin về tổ chức/cá nhân nhận chuyển nhượng/*Information about organisation/individual as transferee:*
 - Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức/*Name of individual/organisation:*
 - Quốc tịch/*Nationality:*
 - Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp/*Number of ID card/Passport (in case of an individual) or number of Business Registration Certificate, Operation License or equivalent legal document (in case of an organisation), date of issue, place of issue:*
 - Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính/*Contact address/address of head office:*
 - Điện thoại/*Telephone*..... Fax:..... Email:..... Website:.....
 - Chức vụ hiện nay tại công ty (nếu có)/*Current position in the company (if any):*
 - Quan hệ với người thực hiện chuyển nhượng (nếu có)/*Relationship with transferor (if any):*
 - Tài khoản đăng ký lưu ký chứng khoán/*Securities depository account:*
- 6. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu bên nhận chuyển nhượng nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch/*Number, ownership percentage of shares held by the transferee before the transaction:*
- 7. Số lượng cổ phiếu đăng ký giao dịch/*Number of shares registered for trading:*
- 8. Số lượng cổ phiếu thực hiện giao dịch/*Number of trading shares:*
- 9. Số lượng cổ phiếu bên chuyển nhượng nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch/*Number of shares held by the transferor after the transaction:*
- 10. Số lượng cổ phiếu bên nhận chuyển nhượng nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch/*Number of shares held by the transferee after the transaction:*
- 11. Thời gian thực hiện giao dịch: từ ngày..... đến ngày...../*Trading time: from.... to...*
- 12. Lý do không hoàn tất giao dịch/*The reason for not completing the transaction:*

Nơi nhận:

Recipients:

-

- Lưu: VT,...

**CÁ NHÂN/TỔ CHỨC BÁO CÁO/
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN
REPORTING ORGANISATION/INDIVIDUAL/PERSONS
AUTHORIZED TO DISCLOSE INFORMATION**

- Archived:.....

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu - nếu có)
(Signature, full name and seal - if any)

Nguồn: Thông tư 96/2020/TT-BTC